|  |  |
| --- | --- |
|  | **Bài 7. KHỞI NGHĨA NÔNG DÂN Ở ĐÀNG NGOÀI THẾ KỈ XVIII**Môn học /hoạt động giáo dục LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ: lớp 8Thời gian thực hiện : 2 tiết , PPCT: 13,14 |

 **I.Mục tiêu**

 **1. Kiến thức :**

 **-**Sựsuy tàn,mục nát của chế độ phong kiến Đàng Ngoài đã kìm hãm sự phát triển của sức sản xuất ,đời sống nhân dân khổ cực ,đói kém lưu vong .

 -Phong trào nông dân khởi nghĩa chống lại nhà nước phong kiến tiêu biểu : Nguyễn Danh Phương ,Nguyễn Hữu Cầu , Hoàng Công Chất .

 **2. Năng lực**

***\* Năng lực chung***

Thực hiện bài học này sẽ góp phần hình thành và phát triển một số thành tố năng lực của học sinh như sau:

*- Năng lực tự chủ và tự học:* Tìm kiếm thông tin, đọc SGK, quan sát tranh ảnh để tìm hiểu về các cuộc khởi nghĩa nông dân Đàng Ngoài thế kỉ XVIII

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Thảo luận nhóm để hoàn thành phiếu học tập

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đề xuất giải pháp và đánh giá các giải pháp của bạn

***\* Năng lực lịch sử***

Bước đầu rèn luyện các năng lực lịch sử: tìm hiểu LS; nhận thức và tư duy LS; vận dụng bài học lịch sử vào thực tiễn. Cụ thể:

- Đọc và chỉ ra được thông tin quan trọng trên lược đồ.

- Khai thác và sử dụng được thông tin của một số tư liệu lịch sử trong bài học dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

- Nêu được một số nét chính (bối cảnh lịch sử, diễn biến, kết quả và ý nghĩa) của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII.

- Nêu được tác động của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài đối với xã hội Đại Việt thế kỉ XVIII.

- Tìm kiếm, sưu tầm được tư liệu để phục vụ cho bài học và thực hiện các hoạt động thực hành, vận dụng.

**2. Phẩm chất**

-Thông qua thực hiện bài học sẽ tạo điều kiện hình thành ở HS những phẩm chất:

- Bồi dưỡng lòng yêu nước, nhân ái, ủng hộ các cuộc đấu tranh chống áp bức, bất công

- Trân trọng và biết ơn những thế hệ đi trước có công xây dựng và bảo vệ đất nước

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

***1. Giáo viên***

- Phiếu học tập dành cho HS.

- Một số tranh ảnh được phóng to (hoặc trình chiếu trên PowerPoint), một số video, mẩu chuyện lịch sử tiêu biểu gắn với nội dung bài học.

+ Đền thờ Hoàng Công Chất

- Lược đồ một số cuộc khởi nghĩa lớn trong phong trào nông dân Đàng Ngoài thế kì XVIII

***2. Học sinh***

- Sưu tầm tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có)

**III. Tiến trình dạy học**

**1.Khởi động**

***a. Mục tiêu:***

- Tạo sự tò mò, ham học hỏi và lòng khao khát muốn tìm hiểu những điều ở hoạt động hình thành kiến thức mới của bài học; tạo không khí hứng khởi để HS bắt đầu một tiết học mới. Từ đó, giáo viên dẫn vào bài mới.

***b. Tổ chức thực hiện:***

\*GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn”. Học sinh làm việc cá nhân trong vòng 1 phút để xác định địa danh lịch sử trong hình ảnh

*? Đây là địa danh nào?*



Luỹ Thầy – Luỹ Đào Duy Từ (Quảng Bình)

-HS quan sát hình ảnh: Luỹ Thầy – Luỹ Đào Duy Từ (Quảng Bình) và nêu ít nhất 01 sự hiểu biết của mình.

- HS quan sát hình ảnh, có thể trao đổi với bạn cùng bàn để trả lời

- GV gọi 1-2 HS trình bày kết quả của mình, các HS khác nhận xét, bổ sung

- Trên cơ sở trả lời của HS, GV nêu ra vấn đề để định hướng nhận thức của HS và kết nối vào bài

**2. Hình thàh kiến thức mới**

**1. Bối cảnh lịch sử**

***a. Mục tiêu:***

- Nêu được một số nét chính về bối cảnh lịch sử của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII.

***b. Tổ chức thực hiện:***

- HS khai thác kênh chữ SGK tr30,31, đặc biệt tư liệu 1,2, hoạt động cặp đôi trong vòng 2 phút để hoàn thành Phiếu học tập về bối cảnh lịch sử dẫn đến phong trào nông dân ở Đàng Ngoài

|  |
| --- |
| PHIẾU HỌC TẬP |
| BỐI CẢNH LỊCH SỬ | Chính trị |  |
| Kinh tế |  |
| Xã hội |  |

- HS hoàn thành nhiệm vụ theo cặp

***Dự kiến sản phẩm***

|  |
| --- |
| PHIẾU HỌC TẬP |
| ***BỐI CẢNH LỊCH SỬ*** | ***Chính trị*** | ***- Chính quyền Đàng Ngoài khủng hoảng sâu sắc:******+ Vua Lê không có thực quyền******+ Chúa Trịnh giữ mọi quyền hành, ăn chơi phung phí******+ Quan lại hoành hành, đục khoét nhân dân*** |
| ***Kinh tế*** | ***- Nông nghiệp đình đốn******- Thủ công nghiệp, thương nghiệp ngày càng sa sút, các đô thị suy tàn*** |
| ***Xã hội*** | ***- Nạn đói diễn ra khắp nơi******- Nhân dân bỏ làng đi phiêu tán******-> Cuộc sống khó khăn thúc đẩy nông dân vùng lên khởi nghĩa chống lại chính quyền phong kiến***  |

- Đại diện 1-2 cặp trả lời theo từng lĩnh vực. Các cặp khác nhận xét, bổ sung

- HS trả lời đến đâu GV nhận xét, mở rộng và chốt kiến thức đến đó theo Phiếu học tập

+ GV phân tích tư liệu 1,2 SGK

*Tư liệu 1* mô tả về tình cảnh khổ sở của người dân Đàng Ngoài do phải tham gia tu sửa, xây dựng rất nhiều công trình phục vụ nhu cầu của các chúa Trịnh; do sự hoành hành, nhũng nhiễu của đám hoạn quan đông đúc trong phủ chúa

*Tư liệu 2* là minh chứng cho gánh nặng thuế khoá mà người dân phải gánh chịu khiến cho sản xuất đình đốn, không phát triển được. Cùng với đó là tình trạng giá cả đắt đỏ, đời sống người dân đói khổ, phải phiêu tán, đi ăn xin khắp nơi

-> Hai tư liệu trên là những dẫn chứng sinh động về cuộc khủng hoảng trầm trọng của xã hội Đàng Ngoài

+ GV cung cấp 1 số tư liệu trên màn hình để khắc sâu kiến thức cho HS

*Chúa Trịnh Sâm càng lúng sâu hơn vào “vũng bùn” ăn chơi hưởng lạc. Vào dịp Tết Trung thu “chúa phát gấm làm hàng trăm, hàng ngàn cái đèn lồng tinh xảo tuyệt vời, mỗi cái giá đến mấy chục lạng vàng” (Thượng kinh kí sự)*

*Quan lại xét xử “đục nước béo cò”, “để cho kẻ giảo hoạt lọt lưới pháp luật, kẻ điêu toa được múa mép, kẻ lí ngay đành phải chịu thua” (Thông sức của Ngự sử đài năm 1719)*

*Năm 1710, chúa Trịnh Doanh tăng thuế ruộng tư, đánh thuế cả vào diện tích đất không sản xuất được như “đồng chua nước mặn”, “đất sồi, rừng khô cằn”, “bãi cát trắng”.*

*Phan Huy Chú trong “Lịch triều hiến chương loại chí” đã nhận xét: “...Một tấc đất, không bỏ sót, không chỗ nào là không đánh thuế, cái chính sách vét hết lợi hình như quá cay nghiệt”.*

*Nạn đói khủng khiếp năm 1740 – 1741 ở Đàng Ngoài, “Dân lưu vong bồng bế, dắt díu nhau di kiếm ăn đầy đường… Dân phần nhiều sống nhờ rau cỏ, ăn cả chuột, rắn. Người chết đói ngổn ngang, người sống sót không còn một phần mười. Làng nào có tiếng trù mật cũng chỉ còn năm, ba hộ mà thôi” (Khâm định việt sử thông giám cương mục)*

*Người dân phải ăn vỏ cây, rau cỏ, thây chết đói đầy đường, thôn xóm tiêu điều. Những người sống sót thì phiêu tán khắp nơi.*

*Theo bản điều trần Ngô Thì Sĩ gửi chúa Trịnh thì 4 trấn đồng bằng (thuộc Bắc Bộ ngày nay) có 1076 xã, dân đi phiêu tán hết.*

*Năm 1741, số làng phiêu tán gần hết lên đến 1730 làng, số làng phiêu tán vừa là 1961 làng, nghĩa là hơn 1/4 tổng số làng xã của Đàng Ngoài.*

**2. Một số cuộc khởi nghĩa lớn của phong trào nông dân Đàng Ngoài**

***a) Mục tiêu:***

- Nêu được một số nét chính về thời gian bùng nổ, diễn biến chính, kết quả của một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong phong trào nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII.

***b) Tổ chức thực hiện:***

**\*Nhiệm vụ 1:** **Lập bảng thống kê 1 số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong phong trào nông dân Đàng Ngoài TK XVIII**

- HS hoạt động cặp đôi trong vòng 3 phút, khai thác kênh chữ, kênh hình SGK tr31.32, kết hợp quan sát Lược đồ một số cuộc k/n lớn trong phong trào nông dân ĐN TK XVIII tr31, hoàn thành bảng thống kê theo mẫu:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên cuộc khởi nghĩa | Thời gian | Địa điểm |
| 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |
| 3 |  |  |  |
| 4 |  |  |  |
| 5 |  |  |  |
| 6 |  |  |  |
| 7 |  |  |  |

- HS hoàn thành nhiệm vụ theo cặp

***Dự kiến sản phẩm***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên cuộc khởi nghĩa | Thời gian | Địa điểm |
| 1 | Nguyễn Tuyển – Nguyễn Cừ | 1740-1741 | Ninh Xá (Hải Dương) |
| 2 | Vũ Đình Dung | 1740 | Sơn Nam |
| 3 | Nguyễn Hữu Cầu | 1741-1751 | Đồ Sơn, Vân Đồn (Hải Phòng) -> Kinh Bắc -> Sơn Nam -> Thanh Hóa, Nghệ An |
| 4 | Hoàng Công Chất | 1739-1769 | Sơn Nam -> Tây Bắc |
| 5 | Nguyễn Danh Phương | 1740-1751 | Tam Đảo (Vĩnh Phúc) -> Sơn Tây, Tuyên Quang |
| 6 | Lê Duy Mật | 1738-1770 | Thanh Hóa, Nghệ An |
| 7 | Nguyễn Dương Hưng | 1737 | Sơn Tây  |

- Đại diện 1-3 cặp trả lời. Các cặp khác nhận xét, bổ sung

- GV nhận xét, chốt kiến thức

**\*Nhiệm vụ 2:** **Tìm hiểu về 1 số cuộc k/n tiêu biểu**

- GV chia lớp làm 6 nhóm, sử dụng kĩ thuật 5W1H để tìm hiểu về 3 cuộc khởi nghĩa Nguyễn Hữu Cầu, Nguyễn Danh Phương và Hoàng Công Chất

+ Nhóm 1,2: Tìm hiểu về k/n Hoàng Công Chất

+ Nhóm 3,4: Tìm hiểu về k/n Nguyễn Danh Phương

+ Nhóm 5,6: Tìm hiểu về k/n Nguyễn Hữu Cầu

*(Lưu ý: HS có thể đưa ra nhưng câu hỏi, đáp án khác nhau nhưng vẫn cần đảm bảo đủ 5W1H, đảm bảo khái quát được những nét cơ bản của các cuộc k/n)*

**

- GV gọi 3 nhóm đặt câu hỏi, 3 nhóm còn lại trả lời, có thể là nhóm 1,3,5 hỏi, nhóm 2,4,6 trả lời hoặc ngược lại, đảm bảo 2 nhóm tìm hiểu cùng 1 nội dung hỏi đáp, nhận xét lẫn nhau. Các nhóm còn lại có thể đưa ra ý kiến

- GV nhận xét, bổ sung

- HS trả lời câu hỏi: *Trong các cuộc k/n trên, em ấn tượng với cuộc khỏi nghĩa nào nhất? Vì sao?*

-> HS chọn và giải thích (căn cứ vào thời gian tồn tại, địa bàn hoạt động và những kết quả mà cuộc k/n đó đạt được…)

-> GV tổng kết, nhấn mạnh về điểm nổi bật của từng cuộc khởi nghĩa, riêng đối với 2 cuộc k/n Nguyễn Hữu Cầu và Hoàng Công Chất cần thể hiện rõ quá trình di chuyển, mở rộng địa bàn hoạt động trên lược đồ. Trong khi giới thiệu GV nhấn mạnh về xuất thân của những người lãnh đạo cuộc k/n *(Nguyễn Danh Phương là 1 trí thức nho học, Nguyễn Dương Hưng là 1 nhà sư, Lê Duy Mật là con vua Lê Dụ Tông)* để HS thấy được không chỉ có nông dân bất bình với chính quyền phong kiến Lê – Trịnh *(Lưu ý liên hệ mục Em có biết, kết hợp giới thiệu H7.2* – Thành Bản Phủ được Hoàng Công Chất cho XD từ năm 1758 đến năm 1762, nay thuộc xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Đây là thành huỹ vững chắc, kiên cố, là thủ phủ của nghĩa quân Hoàng Công Chất. Năm 1981, thành Bản Phủ được Bộ Văn hoá và Thông tin xếp hạng là Di tích lịch sử Quốc gia*)*

+ Cuộc khởi nghĩa Nguyễn Hữu Cầu diễn ra trong 10 năm, được nhân dân ủng hộ đông dảo, địa bàn hoạt động rộng, uy hiếp được kinh thành Thăng Long.

+ Cuộc khởi nghĩa Hoàng Công Chất kéo dài 30 năm, không chỉ chống lại chính quyền phong kiến mà còn có công đánh giặc Phẻ (từ Thượng Lào tràn vào xâm lược) bảo vệ vùng biên giới Tây Bắc, giúp ND ổn định cuộc sống.

+ Cuộc khởi nghĩa Nguyễn Danh Phương kéo dài 11 năm và mở rộng hoạt động trên 1 phạm vi lớn. Thanh thế lừng lẫy 1 vùng, trở thành “địch quốc của triều đình”

- HS trả lời câu hỏi: *Nhận xét về địa bàn hoạt động của phong trào nông dân Đàng Ngoài?* (Lan khắp các trấn đồng bằng và vùng Thanh – Nghệ, khắp đồng bằng và miền núi)

|  |
| --- |
| ***- Phạm vi hoạt động rộng: Khắp trấn đồng bằng và vùng Thanh – Nghệ******- Các cuộc khỏi nghĩa tiêu biểu: Nguyễn Hữu Cầu, Nguyễn Danh Phương và Hoàng Công Chất*** |

**3. Kết quả, ý nghĩa lịch sử và tác động của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII**

***a) Mục tiêu:***

- Nêu được kết quả và ý nghĩa, tác động của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài đối với xã hội Đại Việt thế kỉ XVIII

***b) Tổ chức thực hiện:***

- HS hoạt động cá nhân, khai thác kênh chữ SGK tr33, thực hiện nhiệm vụ: *Hãy cho biết kết quả, ý nghĩa, tác động của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài đối với xã hội Đại Việt thế kỉ XVIII?*

- HS hoàn thành nhiệm vụ

- Đại diện 1-2 trả lời. Các HS khác nhận xét, bổ sung

- GV nhận xét, chốt kiến thức

|  |
| --- |
| ***- Kết quả: Đều thất bại******- Ý nghĩa, tác động:*** ***+ Thể hiện ý chí đấu tranh chống áp bức, bất công******+ Buộc chúa Trịnh phải thực hiện 1 số chính sách như khuyến khích khai hoang, giảm nhẹ thuế khoá, tu sửa đê điều, đưa nông dân lưu tán về quê làm ăn…******+ Giáng đòn mạnh mẽ và làm lung lay chính quyền Lê – Trịnh***  |

- GV mở rộng: *? Vì sao các cuộc khởi nghĩa đều thất bại?*

(+ Thiếu sự liên kết, nổ ra lẻ tẻ, chưa đúng thời cơ)

**3. Luyện tập**

***a) Mục tiêu:***

- Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức

***b) Tổ chức thực hiện:***

- GV tổ chức cho cả lớp hoạt động cá nhân để trả lời các câu hỏi: *Viết một đoạn (khoảng 50 từ) nêu ý kiến của mình về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội ở Đàng Ngoài thế kì XVIII và nói rõ lí do ND đứng lên khởi nghĩa*

- HS thực hiện nhiệm vụ.

- GV gọi một số HS trả lời. Các HS khác nhận xét bổ sung.

- GV nhận xét, đánh giá

- GV nhắc lại các yêu cầu cần đạt của bài học cho HS, nhận xét, cho điểm, củng cố và khắc sâu kiến thức.

**4. Vận dụng**

***a) Mục tiêu:***

- Nhằm vận dụng kiến thức mới mà hs đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập và thực tiễn, đồng thời giúp hs có mong muốn, nhu cầu tìm hiểu thêm các nội dung, tranh ảnh, tư liệu lịch sử, các thông tin có liên quan đến bài học, rèn luyện kĩ năng sưu tầm tài liệu, viết tự luận

***b) Tổ chức thực hiện:***

- GV giao nhiệm vụ cho HS: Về nhà tìm hiểu và trả lời câu hỏi :

*1. Nếu là người dân sống ở Đàng Ngoài thời kì này, em có ủng hộ các cuộc khởi nghĩa nông dân không. Vì sao?*

*2. Sưu tầm tư liệu về một trong số những người lãnh đạo tiêu biểu của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài TKXVIII. Giới thiệu những tư liệu đó với thầy cô và bạn học*

*3. Tìm hiểu thông tin từ sách, báo và internet, hãy viết đoạn văn (khoảng 5-7 dòng) giới thiệu về một di tích hoặc lễ hội còn tồn tại đến ngày nay gắn với tên tuổi một thủ lĩnh của cuộc khỏi nghĩa nông dân Đàng Ngoài thế kỉ XVIII.*

 *(Lưu ý: Nội dung giới thiệu cần đảm bảo được:*

*+ Đó là di tích/lễ hội nào? Ở đâu?*

*+ Di tích/lễ hội đó gắn với thủ lĩnh nào trong cuộc khỏi nghĩa?*

*+ Điểm nổi bật, đặc sắc của di tích/lễ hội đó.*

*+ Giá trị của di tích/lễ hội đó trong quá khứ và đối với ngày nay.*

- HS tìm hiểu và trả lời câu hỏi theo yêu cầu sau tiết học...

- GV gợi ý cách tìm hiểu, cách trả lời câu hỏi. Thời hạn nộp bài vào buổi học lần sau.

- GV chốt yêu cầu và nhận xét về tiết học.

- GV giao HS làm bài tập 1,2 sgk tr 29

**Bài tập 2**: Sưu tầm tư liệu, sách báo, internet, giới thiệu về công cuộc khai phá vùng đất phía Nam và thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trong các thế kỉ XVI – XVIII.

**Bài tập 2**: Tìm hiểu thông tin trên internet, em hãy giới thiệu về nguồn gốc của Lễ Khao lề thề lính trên đảo Lý Sơn. Theo em, việc duy trì tổ chức của Lễ Khao thề lính ngày nay có ý nghĩa gì?

 **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS sưu tầm tài liệu theo sự hướng dẫn của GV. HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS

( BT1: GV hướng dẫn HS tham khảo tư liệu tại:

+ Nguyễn Quang Thắng, Hoàng Sa và Trường Sa  - Lãnh thổ Việt Nam nhìn từ Công pháp Quốc tế, NXB Tri thức, 2008.

+ Bộ Ngoại giao, Chủ quyền của Việt Nam với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, NXB Tri thức, 2013.

+ Phim tài liệu của Truyền hình Vĩnh Long giới thiệu về quá trình mở cõi phương Nam của các chúa Nguyễn:

BT2: GV cho HS quan sát hình ảnh của Lễ Khao lề thề lính trên đảo Lý Sơn và hướng dẫn HS viết bài giới thiệu theo những nội dung sau:

+ Nguồn gốc của Lễ Khao lề thề lính Hoàng Sa.

+ Những hoạt động chính trong Lễ hội ngày nay.

+ Ý nghĩa của việc duy trì và công nhận Lễ Khao lề thề lính Hoàng Sa là di sản phi vật thể quốc gia.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

HS nộp sản phẩm, đại diện HS báo cáo sản phẩm vào tiết học sau.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét, đánh giá sản phẩm, ý thức hoàn thành nhiệm của HS tiết sau.